

Số: 01/2022/QĐST-DS

Lộc Bình, ngày 22 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

Thư ký phiên họp: Bà Vy Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên họp: Ông Hứa Thế Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Ông Trần Bá Đ, sinh năm 1975; địa chỉ: Khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của Ông Trần Bá Đ: Ông Phạm Duy K, sinh năm 1987; địa chỉ: thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. (Hợp đồng ủy quyền số 43/2021/HĐUQ lập ngày 13/12/2021); có mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Trần Bá P, sinh năm 1969; địa chỉ: Khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Cháu Trần Thị Ngọc H, sinh ngày 12/02/2004; địa chỉ: Số 9/34, tổ 3, khối 9, phường V, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Cháu Trần Thị Ngọc H: Bà Lê Thúy P, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 9/34, tổ 3, khối 9, phường V, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (là mẹ đẻ của Cháu Trần Thị Ngọc H); vắng mặt.

3. Chị Trần Thị Biên T, sinh năm 1996; địa chỉ: Khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

4. Chị Trần Thị D, sinh năm 2002; địa chỉ: Khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

5. Bà Nông Thị B, sinh năm 1979; địa chỉ: Khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của Bà Nông Thị B, Chị Trần Thị Biên T, Chị Trần Thị D: Ông Phạm Duy K, sinh năm 1987; địa chỉ: thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. (Hợp đồng ủy quyền số 43/2021/HĐUQ lập ngày 13/12/2021); có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản khai của người yêu cầu Ông Trần Bá Đ cũng như người đại diện theo ủy quyền là Ông Phạm Duy K trình bày: Bố mẹ ông Trần Bá Đ và Trần Bá P là ông Trần Bá Đ1 và bà Trần Thị T (đều đã chết), sinh ra được 08 người con, gồm có Trần Thị L, Trần Thị T, Trần Bá B, Trần Bá N, Trần Bá H, Trần Bá P, Trần Bá Đ và Trần Bá Xuân B (đã chết). Vào năm 2005, 2006 Ông Trần Bá P có dấu hiệu và hành vi, hành động hoang tưởng, luôn tự nói nhảm nhí một mình, chạy nhảy khắp phố, gia đình đã đưa đi chạy chữa nhưng biểu hiện ngày càng nặng hơn không làm chủ được tiểu tiện, ăn uống, vệ sinh cá nhân. Ông Trần Bá P có vợ là chị Lê Thúy Ph (đã ly hôn vào tháng 9/2008) và có 01 con là Cháu Trần Thị Ngọc H, sinh ngày 12/02/2004, sống với mẹ từ khi ly hôn đến nay. Hiện nay Ông Trần Bá P sống cùng Ông Trần Bá Đ, do Ông Trần Bá Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và cũng là thành viên trong sổ hộ khẩu của gia đình ông, gồm có chủ hộ là Ông Trần Bá Đ, các thành viên khác là Trần Bá P, Nông Thị B, Trần Thị Biên T, Trần Thị D và Trần Bá K, sinh năm 2015. Do vậy Ông Trần Bá Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Bá P mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định người giám hộ cho Ông Trần Bá P. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 03/2021/SKTT ngày 17/01/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đã kết luận hiện tại: Trần Bá P có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi, do vậy Ông Trần Bá Đ thay đổi yêu cầu, yêu cầu Tòa án tuyên bố Ông Trần Bá P là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định Ông Trần Bá Đ là người giám hộ cho Ông Trần Bá P.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Cháu Trần Thị Ngọc H là Bà Lê Thúy P có đơn từ chối giám hộ, nội dung đơn như sau: Ông Trần Bá Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố Ông Trần Bá P là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi bà không có ý kiến gì. Nhất trí việc Ông Trần Bá Đ là người giám hộ của Ông Trần Bá P.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ông Trần Bá P vắng mặt tại phiên họp nhưng tại đơn vắng mặt thể hiện: Cùng ý kiến với Ông Trần Bá Đ về nhân thân, tình trạng của Ông Trần Bá P, nay ông Trần Bá Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố ông là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, đồng thời chỉ định Ông Trần Bá Đ là người giám hộ của ông, ông nhất trí và không có ý kiến gì, đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật trong giải quyết việc dân sự của thẩm phán, thư ký và việc chấp hành pháp luật của các đương sự kể từ khi thụ lý cho đến tại phiên họp đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục của pháp luật. Đề nghị chấp nhận yêu cầu của Ông Trần Bá Đ về việc tuyên bố ông Trần Bá P, sinh năm 1969, trú tại Khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định Ông Trần Bá Đ là người giám hộ cho Ông Trần Bá P. Ông Trần Bá Đ có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 57, Điều 58 Bộ luật Dân sự 2015, Ông Trần Bá Đ phải chịu lệ phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Trần Bá Đ có đơn yêu cầu tuyên bố ông Trần Bá P, sinh năm 1969, trú tại Khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định Ông Trần Bá Đ là người giám hộ cho Ông Trần Bá P là yêu cầu dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a, khoản 2 Điều 35; điểm a, khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, Ông Trần Bá Đ yêu cầu tuyên bố Ông Trần Bá P mất năng lực hành vi dân sự, sau khi có kết luận giám định pháp y tâm thần kết luận Ông Trần Bá P có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi, do vậy Ông Trần Bá Đ thay đổi yêu cầu, yêu cầu Tòa án tuyên bố Ông Trần Bá P là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định Ông Trần Bá Đ là người giám hộ cho Ông Trần Bá P. Việc thay đổi yêu cầu phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tại phiên họp vắng mặt người yêu cầu Ông Trần Bá Đ và những người liên quan nhưng họ đã có người đại diện theo ủy quyền và có đơn xin giải quyết vắng mặt, nên Tòa án tiến hành phiên họp theo Điều 367, Điều 369 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu tuyên bố Ông Trần Bá P là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi: Căn cứ tài liệu, chứng cứ, đơn yêu cầu, đơn thay đổi yêu cầu, bản tự khai của Ông Trần Bá Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Trần Bá P, Bà Lê Thúy P là người đại diện hợp pháp của Cháu Trần Thị Ngọc H. Có căn cứ khẳng định: Ông Trần Bá P là con ông Trần Bá Đán và bà Trần Thị Tuyết (đều đã chết), vợ là Bà Lê Thúy P (đã ly hôn), có 01 con là Cháu Trần Thị Ngọc H. Vào năm 2005, 2006 Ông Trần Bá P có dấu hiệu và

hành vi, hành động hoang tưởng, luôn tự nói nhảm nhí một mình, chạy nhảy khắp phố, gia đình đã đưa đi chạy chữa nhưng biểu hiện ngày càng nặng hơn không làm chủ được tiểu tiện, ăn uống, vệ sinh cá nhân. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 03/2021/SKTT ngày 17/01/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đã kết luận như sau: “Trần Bá P, sinh năm 1969, ở Khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn bị bệnh Tâm thần phân liệt – F20 (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Hiện tại: Trần Bá P có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi”. Do vậy Ông Trần Bá Đ đề nghị Tòa án tuyên bố Ông Trần Bá P là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, đồng thời chỉ định Ông là người giám hộ cho Ông Trần Bá P. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ông Trần Bá P, những người cùng hộ khẩu với Ông Trần Bá P và người đại diện hợp pháp của Cháu Trần Thị Ngọc H cũng thống nhất với ý kiến của Ông Trần Bá Đ về việc đề nghị tuyên bố Ông Trần Bá P là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và thống nhất chỉ định Ông Trần Bá Đ là người giám hộ cho Ông Trần Bá P. Ông Trần Bá Đ có đủ điều kiện làm người giám hộ theo Điều 49 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật Dân sự quy định: “Người thành niên do tình trạng thể chất hoặc tinh thần mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự thì theo yêu cầu của người này, người có quyền lợi, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ.”

[4] Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 03/2021/SKTT ngày 17/01/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đã kết luận như sau: “Trần Bá P, sinh năm 1969, ở Khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn bị bệnh Tâm thần phân liệt – F20 (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Hiện tại: Trần Bá P có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi”.

[5] Như vậy, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ cho thấy yêu cầu của Ông Trần Bá Đ về việc tuyên bố Ông Trần Bá P là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đề nghị Tòa án chỉ định Ông Trần Bá Đ là người giám hộ cho Ông Trần Bá P là có cơ sở. Do đó Tòa án chấp nhận yêu cầu này của Ông Trần Bá Đ. Ông Trần Bá Đ có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 57, Điều 58 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[6] Về chi phí giám định: Ông Trần Bá Đ tự nguyện chịu chi phí giám định và Ông Trần Bá Đ đã nộp đủ chi phí giám định. Do vậy Tòa án không xem xét.

[7] Về lệ phí: Ông Trần Bá Đ phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nộp theo biên lai thu số: AA/2021/0005067 ngày 04/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự h, tỉnh Lạng Sơn theo khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Trần Bá Đ đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

[8] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tại phiên họp là phù hợp với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[9] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự Ông Trần Bá Đ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự Bà Nông Thị B, Chị Trần Thị Biên T, Chị Trần Thị D có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự Ông Trần Bá P, Cháu Trần Thị Ngọc H và người đại diện hợp pháp của Cháu Trần Thị Ngọc H là Bà Lê Thúy P có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 5; khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149, Điều 366; Điều 367; Điều 369; Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 23; Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49, khoản 4 Điều 54, Điều 57, Điều 58 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của Ông Trần Bá Đ về việc tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Tuyên bố Ông Trần Bá P, sinh năm 1969; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu N, thị trấn L, huyện L, là: “Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”, kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Về giám hộ: Chỉ định Ông Trần Bá Đ là người giám hộ cho Ông Trần Bá P.

Người giám hộ có quyền: Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ; được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ; đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

Người giám hộ có nghĩa vụ: Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ; đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự; quản lý tài sản của người được giám hộ; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Ông Trần Bá Đ phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nộp theo biên lai thu số: AA/2021/0005067 ngày 04/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Xác nhận Ông Trần Bá Đ đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự Ông Trần Bá Đ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự Bà Nông Thị B, Chị Trần Thị Biên T, Chị Trần Thị D có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự Ông Trần Bá P, Cháu Trần Thị Ngọc H và người đại diện hợp pháp của Cháu Trần Thị Ngọc H là Bà Lê Thúy P có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án theo quy định của pháp Luật Thi hành án dân sự đối với những quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- UBND thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu: Hồ sơ việc DS.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA
PHIÊN HỢP**

Nguyễn Thị Tuyết Mai